

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠNG GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77A/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 31-8-2022

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn La

2. Ông Chu Quốc Đạt

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xét xử sơ thẩm vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 101/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** Chị Hà Thị H, sinh năm 1983 - *Có mặt*

Địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện L, tỉnh B

**\* Bị đơn:** Anh Nguyễn Xuân U, sinh năm 1981 - *Có mặt*

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh B

**\* Luật sư Trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Hà Thị H - nguyên đơn trong vụ án:** Ông Nguyễn Đức T - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B - *Có mặt*.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*\* Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp trong quá trình giải quyết vụ án, Trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, nguyên đơn chị Hà Thị H đều thống nhất trình bày:*

*- Về quan hệ hôn nhân:* Chị H và anh Nguyễn Xuân U đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện L ngày 12/6/2002. Thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến đầu năm 2021, chị H và anh U nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn cho bất đồng quan điểm sống, anh U thường xuyên rượu chè, không chịu

làm ăn và mâu thuẫn giữa mẹ chồng nàng dâu . Từ tháng 3/2021 do không thể chịu đựng được nên chị H bỏ về nhà mẹ đẻ ở bên thôn P, xã A, huyện L, tỉnh B sinh sống. Nay chị H xác định không còn tình cảm với anh U, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh U.

- *Về con chung*: Chị H và anh U có 04 con chung là Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 30/6/2003, Nguyễn Xuân H, sinh ngày 22/9/2006, Nguyễn Thị Kiều V, sinh ngày 13/9/2014 và Nguyễn Thị Khánh L1, sinh ngày 29/7/2017. Khi ly hôn cháu Nguyễn Thị Huyền T1 đã trưởng thành nên chị H không đề nghị Tòa án giải quyết, chị H đề nghị Tòa án giao 02 con chung là Nguyễn Thị Kiều Vy, sinh ngày 13/9/2014 và Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh ngày 29/7/2017 cho chị H nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Xuân Hùng sinh ngày 22/9/2006 cho anh U nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung công nợ chung* Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết

\* *Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Xuân Ước trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh xác nhận về thời gian, điều kiện kết hôn giữa anh và chị Hoàn như chị Hoàn trình bày như trên là đúng . Về mâu thuẫn vợ chồng anh xác định vợ chồng không có mâu thuẫn , chỉ là mâu thuẫn giữa mẹ chồng nàng dâu , anh chị có xảy ra cãi do bất đồng trong quan điểm nuôi dạy con cái . Chị Hoàn và anh ly thân kể từ ngày 02/3/2021, chị Hoàn bỏ về nhà bố mẹ đẻ bên thôn Pha Mác, xã An Hà, huyện Lạng Giang sinh sống. Nay chị H khởi kiện ly hôn thì anh không đồng ý ly hôn chị H. Lý do anh không đồng ý là vợ chồng không mâu thuẫn trầm trọng, bao giờ các con trưởng thành hết anh mới đồng ý ly hôn.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 04 con chung là Nguyễn Thị Huyền Trang, sinh ngày 30/6/2003, Nguyễn Xuân Hùng, sinh ngày 22/9/2006, Nguyễn Thị Kiều Vy, sinh ngày 13/9/2014 và Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh ngày 29/7/2017. Trường hợp chị Hoàn kiên quyết xin ly hôn, anh đồng ý nuôi cháu Hùng và để chị H nuôi cháu Vy và cháu Linh . Về cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung , công nợ chung*: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Quá trình giải quyết vụ án, Nguyễn Xuân Hùng và Nguyễn Thị Kiều Vy là con chung của chị Hoàn, anh Ước đều trình bày nguyện vọng muốn ở cùng mẹ là chị Hà Thị Hoàn.

\* Qua xác minh với đại diện chính quyền địa phương thôn Núi Dứa, xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang thể hiện: Địa phương nắm được nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Hoàn, anh Ước là do mâu thuẫn mẹ chồng nàng dâu. Cách đây hơn 01 năm chị Hoàn đưa các con về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Pha Mác,

xã An Hà sinh sống. Anh U và chị H có 04 con chung là Nguyễn Thị Huyền Trang, sinh năm 2003, Nguyễn Xuân Hùng, sinh năm 2006, Nguyễn Thị Kiều Vy, sinh năm 2014 và Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh năm 2017. Chị Hoàn, anh Ước đều làm nông nghiệp và thuộc hộ nghèo của thôn. Anh Ước hiện nay đang ở cùng mẹ đẻ. Địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

\* Tại phiên tòa:

- Trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, nguyên đơn chị Hà Thị H có mặt tại phiên tòa và đều thống nhất trình bày giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Xuân U. Về con chung chị đề nghị: Tòa án giao 02 con chung là Nguyễn Thị Kiều Vy, sinh ngày 13/9/2014 và Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh ngày 29/7/2017 cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Nguyễn Xuân Hùng sinh ngày 22/9/2006 cho anh U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, công nợ chung chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Xuân U có mặt tại phiên tòa trình bày: Anh xác định giữa anh và chị H ly thân từ tháng 3/2021 cho đến nay, đã cắt đứt mọi quan hệ tình cảm nhưng anh không đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị H vì vợ chồng không có mâu thuẫn gì, khi nào lo cho con cái xong xuôi thì anh mới đồng ý giải quyết ly hôn. Về con chung: Anh đồng ý để 02 con chung là Nguyễn Thị Kiều Vy, sinh ngày 13/9/2014 và Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh ngày 29/7/2017 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục; anh đồng ý nhận nuôi dưỡng chăm sóc con chung Nguyễn Xuân Hùng sinh ngày 22/9/2006 như đề nghị của chị H, chị H và anh U thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, công nợ chung anh U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử: Cho chị Hà Thị Hoàn được ly hôn anh Nguyễn Xuân Ước. Về con chung: Công nhận thỏa thuận của các đương sự: Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Thị Kiều Vy, sinh ngày 13/9/2014 và Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh ngày 29/7/2017; anh U trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Xuân Hùng, sinh ngày 22/9/2006. Các đương sự không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Hoàn và anh Ước không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Do chị Hoàn thuộc hộ nghèo nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Hoàn.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị giải quyết về quyền kháng cáo cho các đương sự.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Hà Thị Hoàn cùng các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp là hoàn toàn hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức và nội dung đơn khởi kiện, về chủ thể có quyền khởi kiện. Nguyên đơn đã thực hiện việc thông báo khởi kiện và gửi tài liệu cho bị đơn theo quy định.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung, bị đơn đang cư trú tại huyện Lạng Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang theo quy định tại Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã giải quyết vụ kiện theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định. Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn, trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ, đều có mặt tại phiên tòa.

[4]. Về nội dung:

Chị Hoàn và anh Ước có đăng ký kết hôn ngày 12/6/2002 tại UBND xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

[4.1]. Về tình trạng hôn nhân của chị Hoàn và anh Ước: Chị Hoàn trình bày từ đầu năm 2021, chị H, anh U nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn cho bất đồng quan điểm sống và do anh U thường xuyên rượu chè, không chịu làm ăn và mâu thuẫn giữa mẹ chồng nàng dâu. Từ tháng 3/2021 do không thể chịu đựng được nên chị bỏ về nhà mẹ đẻ ở bên thôn Pha Mác, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang sinh sống. Anh U không thừa nhận việc vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, chỉ là mâu thuẫn mẹ chồng và con dâu, vợ chồng chỉ bất đồng trong việc nuôi dạy con cái, anh và chị H ly thân từ tháng 3 năm 2021 cho đến nay, đã cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Mặc dù anh U không đồng ý hôn chị H nhưng trên thực tế giữa anh U và chị Hoàn đã có khoảng thời gian ly thân rất dài, nay chị Hoàn kiên quyết yêu cầu giải quyết ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng sống chung thủy, yêu thương tôn trọng lẫn nhau, tạo điều kiện để cho nhau phát triển về mọi mặt, nhưng hôn nhân của chị H và anh U không đạt được mục đích đó. Anh chị đã sống ly thân một khoảng thời gian dài, không còn quan tâm tới nhau khiến tình cảm vợ chồng bị xa cách, không có khả năng đoàn tụ. Anh U mặc dù không đồng ý ly hôn nhưng anh U không có biện pháp khắc phục nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị H kiên quyết xin ly hôn, do đó Tòa án căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Nguyễn Xuân U.

[4.2]. Về con chung: Chị Hoàn và anh Ước đều thừa nhận có 04 con chung là Nguyễn Thị Huyền Trang, sinh ngày 30/6/2003, Nguyễn Xuân Hùng, sinh ngày 22/9/2006, Nguyễn Thị Kiều Vy, sinh ngày 13/9/2014 và Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh ngày 29/7/2017. Khi ly hôn, cháu Trang đã trưởng thành nên chị Hoàn và anh Ước không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Hoàn đề nghị giao cháu Vy và cháu Linh cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hùng cho anh Ước nuôi dưỡng, anh Ước đồng ý với đề nghị của chị H về nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy tại phiên tòa chị Hoàn, anh Ước đã thống nhất được việc nuôi con nên công nhận sự thỏa thuận về con chung của chị Hoàn, anh Ước, cụ thể: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Hoàn và anh Ước về con chung: Chị Hà Thị Hoàn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Nguyễn Thị Kiều Vy, sinh ngày 13/9/2014 và Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh ngày 29/7/2017; anh Nguyễn Xuân Ước Hoàn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Xuân Hùng, sinh ngày 22/9/2006.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh U đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, chị Hoàn, anh Ước đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp

nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung nên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc bên không nuôi con phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

[4.3]. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Hoàn và anh Ước không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Hoàn thuộc hộ nghèo nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Hoàn.

[6]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở và đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 264, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Hoàn được ly hôn anh Nguyễn Xuân Ước.
2. Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Hà Thị Hoàn và anh Nguyễn Xuân Ước về con chung như sau: Chị Hà Thị Hoàn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Nguyễn Thị Kiều Vy, sinh ngày 13/9/2014 và Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh ngày 29/7/2017; anh Nguyễn Xuân Ước Hoàn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Xuân Hùng, sinh ngày 22/9/2006.

Sau khi ly hôn, chị Hoàn, anh Ước đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung nên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc bên không nuôi con phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

3. Án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Hà Thị Hoàn.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H, anh U có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử công khai sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Vũ Thị Thiêm**